

Số: 115/QĐ-CTK

Phú Thọ, ngày 17 tháng 8 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mẫu thẻ và việc quản lý, sử dụng thẻ điều tra viên thống kê

### CỤC TRƯỞNG CỤC THỐNG KÊ TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TCTK ngày 02 tháng 4 năm 2014 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tổ chức – Hành chính,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Quyết định này quy định về mẫu thẻ và việc quản lý, sử dụng thẻ điều tra viên thống kê đối với những người được Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ trưng tập, huy động để thực hiện các cuộc điều tra thống kê.

#### **Điều 2. Những người được cấp và sử dụng thẻ điều tra viên thống kê**

1. Những người thường xuyên được Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ, các Chi cục Thống kê trực thuộc trưng tập, huy động, đã tham gia và đạt yêu cầu trong các lớp tập huấn nghiệp vụ điều tra thống kê do Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ, các Chi cục Thống kê trực thuộc tổ chức.

2. Những người thường xuyên được cơ quan, tổ chức (Bưu điện tỉnh Phú Thọ, Trung tâm Dịch vụ thống kê tỉnh Phú Thọ, các trường cao đẳng, đại học, dạy nghề,...) cử, giới thiệu tham gia và đạt yêu cầu trong các lớp tập huấn nghiệp vụ điều tra thống kê do Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ, các Chi cục Thống kê trực thuộc tổ chức.

3. Những công chức, lao động do Cục Thống kê quản lý, trả tiền lương, tiền công được Cục trưởng quyết định bằng văn bản cho phép làm điều tra viên thống kê của một số cuộc điều tra thống kê.

#### **Điều 3. Quy định chung về thẻ điều tra viên thống kê**

1. Thẻ điều tra viên thống kê là thẻ nhằm giúp các tổ chức, cá nhân có liên quan nhận biết và xác định người có quyền và nghĩa vụ của điều tra viên thống kê theo quy định của pháp luật.

2. Thẻ điều tra viên thống kê phải có lôgô, tên Tổng cục Thống kê, tên Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ, họ và tên của điều tra viên thống kê; mã số thẻ (trùng với số chứng minh thư nhân dân của điều tra viên thống kê).

3. Thẻ điều tra viên thống kê được làm bằng chất liệu giấy.

#### **Điều 4. Mẫu thẻ điều tra viên thống kê**

Thẻ hình chữ nhật, rộng 65 mm; dài 105 mm, trên hai mặt thẻ được in giống nhau gồm lô gô và các thông tin sau đây:

1. Phía bên trái hàng thứ nhất và hàng thứ hai: là Lô gô hình tròn của Tổng cục Thống kê có đường kính 15 mm;

Phía bên phải lô gô trên hàng thứ nhất là tên “TỔNG CỤC THỐNG KÊ” : chữ in hoa kiểu Times New Roman, size 13 (theo bộ mã tiêu chuẩn tiếng Việt TCVN-6909/2001), chữ không đậm, màu chữ xanh thẫm được in trên nền màu trắng;

Phía bên phải lô gô trên hàng thứ hai là tên “CỤC THỐNG KÊ TỈNH PHÚ THỌ” : chữ in hoa kiểu Times New Roman, size 13 (theo bộ mã tiêu chuẩn tiếng Việt TCVN-6909/2001), chữ đậm, màu chữ xanh thẫm được in trên nền màu trắng;

2. Hàng thứ ba là họ và tên của điều tra viên: chữ in hoa kiểu Times New Roman, size 18 (theo bộ mã tiêu chuẩn tiếng Việt TCVN-6909/2001), chữ đậm, màu đỏ được in trên nền màu trắng.

3. Hàng thứ tư là dòng chữ “ĐIỀU TRA VIÊN THỐNG KÊ”: chữ in hoa kiểu Times New Roman, size 12 (theo bộ mã tiêu chuẩn tiếng Việt TCVN-6909/2001), chữ đậm, màu đỏ được in trên nền màu trắng.

Phía bên phải khoảng giữa hàng thứ tư và hàng thứ năm là mẫu dấu của Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ màu đỏ, đường kính 15 mm.

4. Hàng thứ năm là dòng chữ “MÃ SỐ THẺ” và các số: chữ in hoa kiểu Times New Roman, size 12 (theo bộ mã tiêu chuẩn tiếng Việt TCVN-6909/2001), chữ đậm, màu trắng được in trên nền màu xanh đậm.

#### **Điều 5. Vị trí đeo thẻ điều tra viên thống kê**

1. Thẻ điều tra viên thống kê được đeo ở vị trí trước ngực bằng dây đeo.

2. Khoảng cách từ cằm đến mặt cắt ngang ở mép trên của thẻ điều tra viên thống kê là từ 200 – 300 mm.

#### **Điều 6. Chế độ đeo thẻ điều tra viên thống kê**

Điều tra viên thống kê phải đeo thẻ trong khi thực hiện nhiệm vụ điều tra thu thập thông tin tại các đơn vị điều tra được phân công, trong khi làm việc với các cán bộ, công chức, người có thẩm quyền quản lý, giám sát, kiểm tra việc tổ chức thực hiện cuộc điều tra theo quy định.

**Điều 7.** Trách nhiệm của Trưởng phòng Phòng Tổ chức – Hành chính, Chi cục trưởng Chi cục Thống kê và của thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị có người được cử, trung tập, huy động làm điều tra viên thống kê trong việc quản lý thẻ.

1. Trực tiếp quản lý thẻ của các điều tra viên thống kê trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Thẩm tra, làm thủ tục cấp, đổi thẻ cho điều tra viên để sử dụng trong việc thực hiện quyền và nhiệm vụ của điều tra viên thống kê.

3. Thu hồi thẻ của điều tra viên thống kê trong các trường hợp sau đây:

a. Cho mượn thẻ, thẻ được cấp không đúng quy định của pháp luật;

b. Xin thôi làm điều tra viên thống kê, hoặc vi phạm kỷ luật bằng hình thức buộc thôi không được làm điều tra viên thống kê.

4. Trưởng phòng Phòng Tổ chức – Hành chính có trách nhiệm thu hồi thẻ, cắt góc hoặc đột lỗ trên thẻ để không đưa thẻ vào sử dụng đối với các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này.

## **Điều 8. Trách nhiệm quản lý, sử dụng thẻ của điều tra viên thống kê**

1. Điều tra viên có trách nhiệm quản lý, sử dụng thẻ theo đúng quy định tại Quyết định này. Tuyệt đối không được cho mượn thẻ dưới bất kỳ hình thức nào.

2. Điều tra viên làm mất hoặc làm hư hỏng thẻ phải báo cáo và giải trình với cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý thẻ; đồng thời đề nghị được cấp lại hoặc đổi thẻ mới.

3. Điều tra viên thống kê phải nộp lại thẻ cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý mình theo quy định tại Khoản 3 Điều 7 trên đây.

## **Điều 9. Xử lý vi phạm**

Điều tra viên thống kê đã được cấp thẻ nhưng không quản lý và sử dụng thẻ theo đúng quy định tại Điều 6 và Điều 8 của Quyết định này thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

## **Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Trách nhiệm của Phòng Tổ chức – Hành chính:

a. Tổ chức tiến hành làm thẻ và cấp thẻ cho các điều tra viên thống kê;

b. Kiểm tra, thanh tra việc quản lý, sử dụng thẻ đối với các điều tra viên.

c. Theo dõi, cập nhật, tổng hợp báo cáo Cục trưởng về việc thực hiện quy định quản lý và sử dụng thẻ đối với các điều tra viên thống kê.

2. Trách nhiệm của các Chi cục Thống kê, các cơ quan, tổ chức có người làm điều tra viên thống kê:

a. Đề nghị làm thẻ và cấp thẻ cho các điều tra viên thống kê thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định tại Quyết định này;

b. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chế độ đeo thẻ đối với các điều tra viên thống kê thuộc thẩm quyền quản lý.

## **Điều 11. Hiệu lực thi hành**

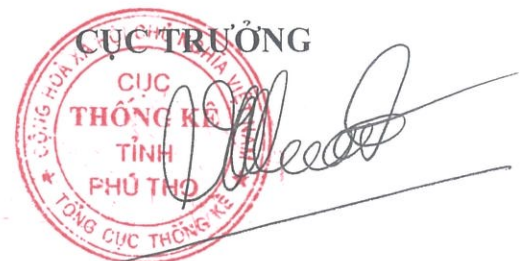
Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức phản ánh về Phòng Tổ chức – Hành chính để nghiên cứu, tổng hợp trình Cục trưởng điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

## **Điều 12. Trách nhiệm thi hành**

Trưởng phòng Phòng Tổ chức – Hành chính, các Chi cục trưởng Chi cục Thống kê trực thuộc, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các điều tra viên thống kê chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- CT, các PCT;
- Các phòng, CCTK;
- TTDVTK tỉnh;
- Website CTKPT;
- Lưu VT, TCCB (25b).




**Nguyễn Huy Lương**

# MẪU THẺ ĐIỀU TRA VIÊN THỐNG KÊ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 115 /QĐ-CTK ngày 17 tháng 8 năm 2018  
của Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Phú Thọ)

105 mm

	<p>TỔNG CỤC THỐNG KÊ CỤC THỐNG KÊ TỈNH PHÚ THỌ</p>
<p><b>NGUYỄN VĂN NAM</b> ĐIỀU TRA VIÊN THỐNG KÊ</p>	
<p><b>MÃ SỐ THẺ: 123456789</b></p>	

65 mm